

Số: 28/2024/QĐST- DS

Nam Định, ngày 24 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 18/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Vũ Thị V; sinh năm 1982, địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định;

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 và chị Vũ Thị Y, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định;

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

+ Bà Phạm Thị H1; địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định;

+ Anh Nguyễn Văn H2; sinh năm 1986, địa chỉ tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: Xóm L, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định;

Địa chỉ hiện nay: 87 Techno V-ro, Jillye-myeon, G-si, G1-do, Hàn Quốc.

+ Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn H2: chị Vũ Thị V; sinh năm 1982, địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

+ Người đại diện theo ủy quyền của chị Y, bà H1, anh H: Chị Lại Thị Kim A; địa chỉ: Xóm I, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Giữ nguyên hiện trạng của phía Bắc giáp đường, Phía Nam giáp đất còn lại của vợ chồng nhà anh H chị Y, phía Tây giáp đất ông T. Đối với phía Đông giáp đất còn lại của gia đình anh H, chị Y thì nối một đường thẳng từ điểm 3 kéo thẳng xuống phía Nam thửa đất nhà chị V (là điểm 19). Không ai phải thanh toán chênh lệch tài sản cho nhau.

2.2. Quyền sử dụng đất của chị Vũ Thị V và anh Nguyễn Văn H2 được xác định bởi các đoạn thẳng nối các điểm 1,2,3,19,10,11,12,13,1.

(Có sơ đồ phân chia đất và số đo các cạnh kèm theo).

2.3. Gia đình anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị Y có trách nhiệm bàn giao mặt bằng cho vợ chồng chị V, anh H2. Nếu vướng mắc vào công trình gì thì tự tháo dỡ, bên chị V không phải có trách nhiệm bồi thường.

2.4. Trường hợp bức tường chị V đã phá dỡ nằm trên phần đất của anh H, chị Y thì chị V, anh H2 có trách nhiệm xây lại bức tường đã phá dỡ trả lại cho anh H, chị Y. Còn nằm trên phần đất đã bán cho anh H2, chị V thì anh H2 chị V không phải xây lại phần bức tường đã tháo dỡ.

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục chia tách đất, điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Chị V tự nguyện toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản, chị V đã nộp đủ.

4. Về án phí: Chị V tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0004333 ngày 19-10-2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định. Chị V đã nộp đủ.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS huyện tỉnh Nam Định;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN
Nguyễn Đức Cảnh
(Đã ký)